**BÀI TẬP TUẦN 17, 18**

## Bài 24: VIRUS

## Câu 1: Hình dưới mô phỏng hình dạng và cấu tạo của loại virus nào?



 A. Virus Corona

 B. HIV

C. Thực khuẩn thể

D. Virus khảm thuốc lá

**Câu 2:** Cho hình sau:

Chú thích (1) để chỉ thành phần cấu tạo nào của virus?

A. Nhân                  B. Phần lõi

C. Vỏ protein                  D. Vỏ ngoài

**Câu 3:** Bacteriophage là gì

1. Virus chuyên sống kí sinh trên cơ thể vi khẩn

B. Vi khuẩn chuyên sống kí sinh trên cơ thể virus

C. Virus chuyên sống kí sinh trên cơ thể động vật

D. Virus chuyên sống kí sinh trên cơ thể thực vật

**Câu 4:** Tại sao virus cần kí sinh nội bào bắt buộc?

A. Vì chúng có cấu tạo nhân sơ B. Vì chúng có hình dạng không cố định

C. Vì chúng chưa có cấu tạo tế bào D. Vì chúng có kích thước hiển vi

**Câu 5:** Biện pháp hữu hiệu nhất để phòng bệnh do virus gây ra là gì?

A. Tiêm vaccine                        B. Ăn uống đủ chất

C. Uống nhiều thuốc                 D. Vệ sinh cá nhân sạch sẽ

**Câu 6:** Virus SARS – CoV – 2 gây ra bệnh gì?

A. Hội chứng HIV – AIDS                  B. Bệnh sốt xuất huyết

C. Bệnh viêm đường hô hấp cấp          D. Bệnh viêm não Nhật Bản

**Câu 7:** Virus có vai trò gì đối với con người? Hay kể tên một số ứng dụng có ích của virus trong thực tiễn.

**Câu 8:** Em hãy kể tên một số bệnh do virus gây ra có thể phòng tránh bằng cách tiêm phòng vaccine.

Câu **9**: **Quan sát hình bên và cho biết biểu hiện có thể xuất hiện ở người bị nhiễm virus corona và biện pháp phòng chống.**

##

## Bài 25: VI KHUẨN

**Câu 1:** Vi khuẩn là gì?

A. Là nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước hiển vi

B. Là nhóm sinh vật có cấu tạo nhân sơ, kích thước hiển vi

C. Là nhóm sinh vật có cấu tạo nhân thực, kích thước hiển vi

D. Là nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước siêu hiển vi

**Câu 2:** Vi khuẩn không có hình dạng cấu tạo nào sau đây?

A. Hình que           B. Hình cầu           C. Hình xoắn         D. Hình khối

**Câu 3:** Thành phần nào dưới đây không phải là thành phần cấu tạo của vi khuẩn?

A. Thành tế bào               C. Chân giả

B.  Màng tế bào               D. Roi bơi

**Câu 4:** Bệnh nào dưới đây không phải là do vi khuẩn gây nên?

A. Bệnh lao                     C. Bệnh thủy đậu

B. Bệnh kiết lị                D. Bệnh than

**Câu 5:** Vi khuẩn mang lại lợi ích gì đối với tự nhiên?

A. Lên men các loại thực phẩm, tạo vị chua cho các món ăn

B. Phân hủy xác và chất thải của sinh vật

C. Gây hư hỏng thực phẩm

D. Gây bệnh cho động, thực vật

**Câu 6:** Cho các ý sau:

(1) Sử dụng đúng liều lượng kháng sinh đã được kê đơn

(2) Sử dụng kháng sinh đúng cách và đủ thời gian

(3) Dùng kháng sinh cho tất cả các trường hợp nhiễm khuẩn

(4) Có thể ngừng sử dụng kháng sinh khi đã hết triệu chứng của bệnh kể cả khi chưa hết liều thuốc được chỉ định

(5) Thường xuyên sử dụng các loại kháng sinh phổ rộng

(6) Sử dụng đúng loại kháng sinh và có hiểu biết về tình trạng người bệnh

Ý nào phù hợp với nguyên tắc sử dụng kháng sinh cho người nhiễm khuẩn?

A. (1), (3), (5)                  C. (1), (2), (6)

B. (2), (4), (6)                  D. (3), (4), (5)

**Câu 7:** Hành động nào dưới đây không giúp phòng ngừa bệnh do vi khuẩn gây ra?

A. Vệ sinh môi trường sống                        C. Không rửa tay trước khi ăn

B. Bào quản thực phẩm đúng cách                D. Đeo khẩu trang khi ra ngoài

**Câu 8:** Con đường lây truyền nào sau đây không phải là con đường lây truyền bệnh lao phổi?

A. Tiếp xúc trực tiếp với nguồn gây bệnh               B. Thông qua đường tiêu hóa

C. Thông qua đường hô hấp                                  D. Thông qua đường máu

**Câu 9:** Điền từ còn thiếu vào đoạn thông tin sau bằng cách lựa chọn đáp án thích hợp các từ gợi ý sau: *virus, vi khuẩn, phân hủy, tổng hợp, vật chất, sinh vật.*

Vi khuẩn có vai trò quan trọng trong tự nhiên và đời sống con người: chúng …(1)… xác …(2)… thành các chât đơn giản, khép kín vòng tuần hoàn …(3)… trong tự nhiên. …(4)… góp phần hình thành than đá, dầu lửa.

**Bài 26: THỰC HÀNH QUAN SÁT VI KHUẨN**

**Câu 1:** Bước nhuộm xanh methylene khi làm tiêu bản quan sát vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối có ý nghĩa gì?

A. Vi khuẩn bắt màu thuốc nhuộm dễ quan sát

B. Làm tăng số lượng vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối

C. Phóng to các tế bào vi khuẩn để quan sát.

D. Làm tiêu diệt các sinh vật khác nhau trong nước dưa muối, cà muối

**Câu 2:** Kể tên một số ứng dụng của vi khuẩn trong chế biến thức ăn, thực phẩm trong gia đình.

**Câu 3:** Hãy nêu các bước muối dưa cải thường sử dụng trong gia đình.